

Name: _____ Grade: _____

UNIT 1

TEST 2

Ex 1. Translate Into English.

1. Tôi thích nấu ăn cùng mẹ tôi. (like)

=>

2. Tôi thích nghe nhạc. (enjoy)

=>

3. Tôi thích đi bơi cùng gia đình hơn.

=>

4. Tôi ghét đến những nơi ồn ào.

=>

5. Tôi không thực sự bận tâm về các trò chơi điện tử.

=>

6. Tôi không phải là một fan cuồng của bóng đá.

=>

7. Tôi không cuồng Big Bang.

=>

8. Tôi cũng thích cầu lông. (into)

=>

9. Tại sao chúng ta không đi xe đạp nhỉ?

=>

10. Tôi không thích đi xe đạp.

=>

Ex 2. Complete the sentences using “and, also and too”.

1. I like swimming _____ I like playing tennis.

2. I eat meat _____ I eat fish _____.

3. I play the piano. I _____ play the violin.

4. I love being in the countryside _____ I love being in the park _____.

5. I meet friends at the weekend _____ I _____ listen to music.

Ex 3. Choose the correct words.

1. My mum and dad only **ban** / **let** / **allow** me play video games at the weekend. It's not fair!
2. Our dad **allows** / **bans** / **lets** us to watch TV in the evening.
3. My mum **lets** / **bans** / **allows** mobile phones at the dinner table. She hates them!
4. Our parents don't **let** / **allow** / **ban** TVs in our rooms. We watch TV together downstairs.
5. My sister **lets** / **bans** / **allows** me use her computer. She's very kind. I really like her!